

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HSST

Ngày 22/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Quang Phúc**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Khánh Thành**
2/ Ông **Nguyễn Văn Lộc**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Việt Dũng** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông **Lê Trần Thọ** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường A Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gia xét xử số 63A/2022/TB-TA ngày 20/6/2022 đối với bị cáo:

Lê Ngọc T, sinh năm 1985 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: số , ấp Ch, xã Ph T, huyện Đ Q, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Họ tên cha: Lê Ngọc M, sinh năm 1958; họ tên mẹ: Bùi Thị Tố L, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 22/01/2002, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 170/QĐ.CT-UBT v/v áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 25/01/2004.

- Ngày 16/9/2004, Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đến ngày 20/11/2006 chấp hành xong bản án.

- Ngày 29/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đến ngày 26/02/2015 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 16/02/2022 đến nay.

** Bị hại:*

+ Anh L V L, sinh năm 2003

Địa chỉ: ấp , xã H L, huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Lê Văn S, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp , xã H L, huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai.

** Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1999

Địa chỉ: tổ , khu phố Ph B Ch, thị trấn D G, huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, anh S, anh L, anh T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 15/02/2022, Lê Ngọc T, sinh năm 1985, trú tại: ấp Ch, xã Ph T, huyện Đ Q, Đồng Nai (là đối tượng không có việc làm ổn định, có 01 tiền sự về tội trộm cắp tài sản vào năm 2002; 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” vào năm 2004, và 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” vào năm 2014) đón xe buýt đi từ Tam Hiệp, Biên Hòa đến ngã tư Dầu Giây. Sau khi gặp và ăn nhậu với 02 người bạn từng làm chung tại Biên Hòa và ra về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T đi bộ vào Trung tâm hành chính huyện Thống Nhất để tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến Trung tâm y tế huyện Thống Nhất (thuộc khu phố Trần Cao Vân, TT Dầu Giây), T đi lên lầu 1 khoa ngoại, tại phòng số 37 và phát hiện anh Lê Văn L, sinh năm 2003, trú tại: xóm , xã Ngh A, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An) và anh Lê Viết S, sinh năm 2000, trú tại: Thôn , xã E, huyện E, Đắk Lắk là bệnh nhân đang nằm điều trị tại bệnh viện. Lợi dụng anh S và L đang ngủ và sơ hở trong việc quản lý 02 (hai) chiếc điện thoại trên đầu giường nên T lén lút đi vào phòng lấy 01 (một) điện thoại Iphone XS Max, màu vàng đồng của anh Lê Văn L và 01 (một) điện thoại hiệu Oppo A9 2020, màu xanh đen của anh Lê Viết S và T bỏ 02 điện thoại lấy được vào túi quần của mình rồi tẩu thoát. Đến 06 giờ 00 ngày 16/02/2022, Lê Ngọc T đến Công an thị trấn Dầu Giây để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá số 158/KL-HĐĐG ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thống Nhất xác định:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9 2020, 128GB, màu xanh đen, số IMEI1: 860028041768151; số IMEI2: 860028047168144, đã qua sử dụng có giá trị là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, 64GB, màu vàng đồng, số IMEI: 3572630946859, đã qua sử dụng có giá trị là 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Ngọc T đã khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

+/ **Vật chứng của vụ án:**

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9 2020, 128GB, màu xanh đen của anh Lê Văn L và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX, 64GB, màu vàng đồng của anh Lê Viết S đã được thu giữ sau khi Lê Ngọc T đầu thú, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Viết S, Lê Văn L không yêu cầu bị can Lê Ngọc T bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 36/VKS-HS ngày 04/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố bị cáo Lê Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với hai bị cáo. Bị cáo Lê Ngọc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo ra đầu thú khai báo về hành vi phạm tội của, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ trên, đề nghị áp HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Ngọc T mức án từ 01(một) năm 06(sáu) tháng đến 02(hai) năm.

+/ **Về trách nhiệm dân sự:**

- Các anh Lê Văn L, Lê Văn S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết, không thắc mắc khiếu nại gì về sau nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+/ **Về vật chứng của vụ án:** 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9 2020, 128GB, màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX, 64GB, màu vàng đồng đã trao trả chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với hai bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 15/02/2022, tại phòng số 37, khoa ngoại Trung tâm Y tế huyện Thống Nhất thuộc khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, lợi dụng việc anh Lê Văn L, Lê Viết S đang ngủ và sơ hở trong việc quản lý tài sản nên Lê Ngọc T đã lấy 01 (một) điện thoại Iphone XS Max, màu vàng đồng trị giá 11.000.000 đồng của anh Lê Văn L và 01 (một) điện thoại hiệu Oppo A9 2020, màu xanh đen trị giá 3.000.000 đồng của anh Lê Viết S rồi bỏ vào túi quần của mình và tẩu thoát, tổng giá trị tài sản do Lê Ngọc T trộm cắp là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng). Đến 06 giờ 00 ngày 16/02/2022, Lê Ngọc T đến Công an thị trấn Dầu Giây để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của bị cáo Lê Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Lê Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, sử dụng cá nhân mà không phải lao động chân chính, nên đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã từng bị xét xử 02 lần nhưng không lấy đó làm gương để thay đổi, sửa chữa bản thân mà vẫn tính nết tật nấy chiếm đoạt tài sản của người khác, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do đó cần có mức án đủ nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hành phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn L, Lê Văn S đã nhận lại tài sản của mình và không có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9 2020, 128GB, màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX, 64GB, màu vàng đồng đã trao trả chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Lê Ngọc T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

[3] Xử phạt: Bị cáo **Lê Ngọc T** 01(một) năm tù Thời hạn tù tính từ ngày **16/02/2022**.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Ngọc T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị hại; Bị cáo;
- Lưu HS.

Đặng Quang Phúc

